

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 406/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
Khu đô thị mới Thủ Thiêm (phần hạ tầng kỹ thuật)**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng về quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 6566/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu trung tâm đô thị mới Thủ Thiêm;

Căn cứ Quyết định số 3165/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị quận 2 - thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 07/2008/TT-BXD ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch phát triển giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng

Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Xét nội dung hồ sơ sản phẩm hoàn chỉnh 10% (phần hạ tầng kỹ thuật) Khu đô thị mới Thủ Thiêm của Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm lập;

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 109/TTr-SQHKT ngày 14 tháng 01 năm 2011 về việc phê duyệt đồ án sản phẩm hoàn chỉnh 10% Khu đô thị mới Thủ Thiêm (phần hạ tầng kỹ thuật),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Thủ Thiêm (phần hạ tầng kỹ thuật) với nội dung chủ yếu sau:

1. Quy hoạch giao thông:

+ Về quy hoạch mạng lưới giao thông: Đảm bảo kết nối giao thông phù hợp với quy hoạch chung xây dựng quận 2. Cụ thể, trong đó có 4 cầu bắc qua sông Sài Gòn, Thủ Thiêm I, Thủ Thiêm II, Thủ Thiêm III, Thủ Thiêm IV kết nối từ các quận Bình Thạnh, quận 1, quận 4, quận 7 vào Khu đô thị mới Thủ Thiêm và 1 hầm chui Đại lộ Đông Tây, 1 cầu đi bộ.

+ Về quy hoạch các tuyến giao thông đối ngoại: Tuyến đại lộ Đông Tây lộ giới 100m đi xuyên qua Khu đô thị mới Thủ Thiêm với chức năng kết nối mạng lưới giao thông liên khu vực, đồng thời đảm bảo chức năng không gian kiến trúc cảnh quan cho khu vực.

+ Về giao thông đối nội: Quy mô lộ giới (chỉ giới đường đỏ), mặt cắt ngang quy hoạch các tuyến đường trục chính như sau:

- Tuyến Đại lộ Vòng Cung có lộ giới 55m, nối từ Khu lõi trung tâm đến Khu dân cư phía Bắc và kết nối vào đường Lương Định Của.

- Trục đường Bắc Nam có lộ giới 44,7m, nối từ chân cầu Thủ Thiêm (giao lộ đường Vòng Cung) đi qua khu dân cư phía Nam đại lộ Đông Tây và kết nối vào cầu vượt sông Sài Gòn sang quận 7.

- Đường công viên hồ trung tâm có lộ giới 29,2m nối từ nút giao với đường Vòng Cung và đường Vòng Châu Thổ đến nút giao với đường Lương Định Của và đường Trần Nãi.

• Ngoài ra, xây dựng các tuyến đường nội bộ trong khu vực Thủ Thiêm tối thiểu 2 - 4 làn xe chạy đảm bảo yêu cầu giao thông thuận lợi.

2. Quy hoạch cao độ nền và thoát nước mặt:

* Cao độ nền xây dựng:

+ Cao độ nền xây dựng lựa chọn: $H_{xd} \geq 2,50m$ - Hệ cao độ VN 2000.

+ Cao độ thiết kế đường được xác định đảm bảo điều kiện kỹ thuật tổ chức giao thông và tổ chức thoát nước mặt cho khu vực. Riêng đối với các điểm giao cắt đầu cầu, cao độ thiết kế căn cứ theo nhu cầu giao thông thủy của khu vực.

+ Nền dốc theo hướng Bắc - Nam, dốc về phía Đại lộ Đông Tây.

* Quy hoạch thoát nước mặt:

+ Tổ chức thoát riêng hệ thống thoát nước thải và mưa. Hệ thống thoát nước được thiết kế bao gồm công thoát nước đặt ngầm và hệ thống Bioswale (dải cây trồng đặc biệt có khả năng thấm hút thoát nước mưa hoặc các bể thu dự phòng tại các vị trí đặc biệt sẽ được nghiên cứu trong các giai đoạn thiết kế chi tiết).

+ Tổ chức các tuyến cống xây dựng mới dọc các trục đường giao thông chính theo 30 lưu vực nhỏ.

+ Nguồn thoát nước: tập trung thoát nước mặt về các trục mương đào thiết kế mới sau đó thoát xả ra sông Sài Gòn.

+ Thông số kỹ thuật mạng lưới:

• Thống nhất với quy mô lưu vực và kích thước đề xuất thiết kế cho các tuyến cống trong khu vực quy hoạch.

• Độ sâu chôn cống $H_c \geq 0,90m$. Trong trường hợp điều kiện không cho phép, độ sâu chôn cống được lấy thấp hơn 0,90m, tuy nhiên tuyệt đối không nhỏ hơn 0,3m, và cống thoát nước sẽ được chọn có kết cấu có đủ khả năng để hỗ trợ tải trọng áp đặt.

• Độ dốc cống tối thiểu là 0,5% đủ để đảm bảo khả năng tự làm sạch cống.

3. Quy hoạch cấp năng lượng và chiếu sáng:

+ Nguồn cấp điện cho khu quy hoạch giai đoạn đầu được lấy từ trạm hiện hữu 110/22KV An Khánh. Giai đoạn sau, nguồn cấp điện được lấy từ các trạm xây dựng mới T1, T2, T3 và cải tạo trạm 110/22KV An Khánh. Nguồn cấp cho các trạm xây dựng mới được lấy từ trạm 220/110KV An Khánh 2x250MVA được xây dựng sau này. Nguồn 110KV dự phòng được lấy từ các trạm gần khu quy hoạch là trạm 220/110KV Thủ Đức, Cát Lái và Tao Đàn.

+ Trạm biến áp phân phối 22/0,4KV xây dựng mới trong khu quy hoạch được xây dựng đảm bảo mỹ quan theo từng khu vực và sử dụng các loại trạm theo tiêu chuẩn phát triển điện lực của thành phố.

+ Phương án quy hoạch lưới phân phối:

- Xây dựng mới các tuyến 22KV xuất phát từ trạm 110/22KV dẫn dọc theo các trục đường giao thông chính trong khu quy hoạch dùng cáp đồng 3 lõi cách điện XLPE, chôn ngầm.

- Mạng hạ thế cáp điện cho các công trình dùng cáp đồng 4 lõi bọc cách điện chôn ngầm, tiết diện phù hợp với các công trình.

- Chiều sáng giao thông sử dụng đèn phù hợp với từng tuyến đường thuộc khu đô thị Thủ Thên.

4. Quy hoạch cấp nước:

+ Nguồn cấp nước: Sử dụng nguồn nước máy thành phố, dựa vào tuyến ống cấp nước chính $\Phi 1500$ nằm ở phía Đông Bắc khu quy hoạch từ Nhà máy nước BOT Thủ Đức và tuyến ống hiện trạng có đường kính $\Phi 500$ trên đường Lương Định Của thuộc Nhà máy nước Thủ Đức.

+ Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt: 200 lít/người/ngày.

+ Tổng lưu lượng nước cấp toàn khu: $Q_{\max} = 100.000 \text{ m}^3/\text{ngày}$.

+ Chỉ tiêu cấp nước chữa cháy: 95 lít/s cho 01 đám cháy, số đám cháy xảy ra đồng thời cùng lúc là 03 đám cháy.

+ Mạng lưới cấp nước: Mạng lưới bên trong khu quy hoạch được đấu nối vào tuyến ống cấp nước chính $\Phi 1500$ và tuyến ống hiện trạng $\Phi 500$. Từ 2 điểm đấu nối, thiết kế mạng lưới theo mạng vòng với nguyên tắc mạng lưới phải bao trùm được các điểm tiêu thụ, các tuyến ống chính đặt theo các đường phố lớn, ống nhánh nối vào ống chính phân phối nước cấp tới từng khu chức năng, nơi tiêu thụ.

+ Hệ thống cấp nước chữa cháy: Dựa trên các tuyến ống cấp nước của khu quy hoạch bố trí các trụ lấy nước chữa cháy với bán kính phục vụ từ 100m - 200m.

5. Quy hoạch thoát nước thải và rác thải:

a) Thoát nước thải:

+ Chỉ tiêu thoát nước thải sinh hoạt: 200 lít/người/ngày.

+ Tổng lưu lượng nước thải toàn khu: $Q_{\max} = 79.150 \text{ m}^3/\text{ngày}$.

+ Giải pháp thoát nước thải:

• Giai đoạn ngắn hạn: Nước thải trong khu quy hoạch, được chia thành các lưu vực và đưa về các trạm xử lý nước thải cục bộ; nước thải sau khi xử lý đảm bảo tiêu chuẩn quy định sẽ được thoát ra sông Sài Gòn.

• Giai đoạn dài hạn: Nước thải từ các trạm xử lý cục bộ sẽ được đầu nối đưa vào hệ thống cống thu gom và tập trung về Nhà máy xử lý nước thải Cát Lái theo quy hoạch.

b) Rác thải:

+ Chỉ tiêu rác thải sinh hoạt: 1.0 kg/người/ngày.

+ Tổng lượng rác thải sinh hoạt: 400 - 500 tấn/ngày.

+ Phương án xử lý rác thải: Rác thải phải được phân loại và đưa đến trạm ép rác kín; vận chuyển đến các Khu xử lý rác tập trung của thành phố theo quy hoạch.

+ Trong các khu công trình công cộng cần phải bố trí nhà vệ sinh công cộng.

6. Tổng hợp đường dây đường ống:

Việc bố trí các hệ thống hạ tầng kỹ thuật có thể thay đổi trong các bước triển khai thiết kế tiếp theo (thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật thi công của dự án) đảm bảo theo yêu cầu kỹ thuật.

7. Việc quản lý quy hoạch cần lưu ý một số điểm sau:

+ Cần nghiên cứu lại tất cả các nút giao đầu cầu phải được thiết kế hợp lý, đặc biệt cần chú ý các nút giao tại các đầu cầu lớn có tầm quan trọng với giao thông Khu đô thị mới Thủ Thiêm, bao gồm cầu nối qua quận 4, Ba Son (nối qua quận 1) và cầu phía Nam nối với quận 7.

+ Đối với các cầu có tĩnh không đứng 2,5m và 4,5m nằm gần nhau, các điểm cao độ tại các vị trí nút giao đầu cầu không phù hợp, đề nghị cần nghiên cứu kỹ trong các bước thiết kế cơ sở tiếp theo.

+ Cần giữ nguyên quy mô mặt cắt ngang đường Đại lộ Vòng Cung khi đến nút giao đường Trần Nãi.

+ Cần nghiên cứu phương án thiết kế nút giao giữa Đại lộ Vòng Cung với đường Lương Định Của và các tuyến đường giao cắt với Đại lộ Đông - Tây trong giai đoạn thiết kế tiếp theo.

+ Cập nhật đường Trần Nãi có lộ giới 60m.

+ Khi có sự cố cháy cần bổ sung thêm nguồn nước mặt từ nước sông Sài Gòn.